

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2020/DSST

Ngày 19-5-2020

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tám và ông Hoàng Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 255/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 03 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 19b/2020/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ VN

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H – Giám đốc Phòng giao dịch Đăk Song, trú tại: Tổ M, thị trấn N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Lê Công Cao Q

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thu H.

Địa: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 7 năm 2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền ông Trần Văn Hân trình bày: Ngày 20/4/2018, anh Lê Công Cao Q ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2018/5463836/HĐTD với Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Đ VN –CN Đắk Nông để vay số tiền 1.100.000.000đ; mục đích vay: phục vụ sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay 11 tháng, thời hạn trả nợ ngày 20/3/2019. Lãi suất trong hạn theo hợp đồng là 10,5%/năm, lãi suất được điều chỉnh vào ngày đầu tiên hàng quý, lãi suất quá hạn áp dụng đối với nợ gốc quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả tối đa 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Để đảm bảo khoản vay anh Lê Công Cao Q có thể chấp tài sản là 04 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất sau:

1. GCNQSDĐ số BL 946710 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 16/5/2013, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 11, diện tích 13.704m², đất tại thôn Đắk Lép, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

2. GCNQSDĐ số BL 272098 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 30/11/2012, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 7, tờ bản đồ số Đl-26, diện tích 12.258m², đất tại thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. GCNQSDĐ số BO 954288 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 31/12/2013, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2014/5463836/HĐTC ngày 14/03/2014 tại thửa đất số 155, tờ bản đồ số 109, diện tích 12.150m², đất tại Bon Bu Bong, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. GCNQSDĐ số CA 978025 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 04/12/2015, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2015/5463836/HĐTC ngày 11/12/2015 tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 4, diện tích 480m², đất tại Bon Bu Soay, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Sau khi giải ngân, đến ngày anh Lê Công Cao Q có trả nợ được kỳ 01 với số tiền 68.531.909đ. Sau đó anh Q không trả và liên tiếp vi phạm thời hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy Ngân hàng TMCP Đ VN khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Công Cao Q phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ VN số tiền 1.271.791.628đ, trong đó nợ gốc là 1.031.486.091đồng, lãi trong hạn là 177.102.286 đồng; lãi chậm trả là 63.203.250 đồng. Trường hợp anh Lê Công Cao Q không thanh

toán khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ VN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án thi hành đối với tài sản đảm bảo của anh Lê Công Cao Q đã đăng ký thế chấp tại Ngân hàng.

Đối với bị đơn anh Lê Công Cao Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thu H:

Quá trình giải quyết vụ án anh Q, chị H không đến Tòa án để làm việc. Qua xác minh tại chính quyền địa phương được biết anh Q, chị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Hiện nay anh Q, chị H không có mặt ở địa phương, khi đi không cất khẩu cũng không báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú nên hiện tại không biết địa chỉ của anh Q, chị H

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Q, chị H. Tuy nhiên anh Q, chị H vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật; hoạt động xét xử tiến hành khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Bản sao y Hồ sơ pháp lý của Ngân hàng, hồ sơ Tín dụng, hồ sơ khách hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP Đ VN khởi kiện yêu cầu anh Lê Công Cao Q trả số tiền nợ gốc 1.031.486.091 đồng; tiền lãi trong hạn 177.102.286 đồng; tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm 27/12/2019 là 63.203.250 đồng nên tranh chấp được xác định là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Công Cao Q cư trú tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[1.3] Bị đơn anh Lê Công Cao Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thu H được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 196, 208 và Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự; anh Q và chị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Quí và chị H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ngày 20/4/2018, anh Lê Công Cao Q ký kết hợp đồng tín dụng số 01/2018/5463836/HĐTD với Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Đ VN - CN Đắk Nông để vay số tiền 1.100.000.000đ; mục đích vay: phục vụ sản xuất nông nghiệp. Thời hạn vay 11 tháng (ngày trả nợ 20/3/2019). Lãi suất trong hạn theo hợp đồng là 10,5%/năm, lãi suất được điều chỉnh vào ngày đầu tiên hàng quý, lãi suất quá hạn áp dụng đối với nợ gốc quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả tối đa 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Xét thấy Hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đ VN với anh Lê Công Cao Q là hoàn toàn tự nguyện, có nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật theo Điều 385 của Bộ luật dân sự nên hợp đồng tín dụng hợp pháp, có hiệu lực đối với các bên tham gia ký kết.

[2.2] Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng, giữa Ngân hàng TMCP Đ VN với anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H có ký các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất sau:

1. GCNQSDĐ số BL 946710 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 16/5/2013, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 11, diện tích 13.704m², đất tại thôn Đắk Lép, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

2. GCNQSDĐ số BL 272098 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 30/11/2012, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 7, tờ bản đồ số Đ1-26, diện tích 12.258m², đất tại thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. GCNQSDĐ số BO 954288 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 31/12/2013, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2014/5463836/HĐTC ngày 14/03/2014 tại thửa đất số 155, tờ bản đồ số 109, diện tích 12.150m², đất tại Bon Bu Bong, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. GCNQSDĐ số CA 978025 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 04/12/2015, theo Hợp đồng thế chấp số 01/2015/5463836/HĐTC ngày 11/12/2015 tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 4, diện tích 480m², đất tại Bon Bu Soay, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông

Xét thấy việc ký kết hợp đồng thế chấp để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng của hai bên phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng thế chấp giữa anh Lê Công Cao Q, chị Nguyễn Thị Thu H và Ngân hàng TMCP Đ VN.

[3] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ VN, HĐXX xét thấy:

[3.1] Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng anh Lê Công Cao Q đã được giải ngân đủ số tiền 1.100.000.000 đồng, từ thời điểm nhận nợ anh Q đã liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ cho Ngân hàng. Như vậy anh Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Lê Công Cao Q, chị Nguyễn Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ VN số tiền gốc 1.031.486.091 đồng, tiền lãi trong hạn 177.102.286 đồng; tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm 19/05/2020 là 63.203.250 và tiền lãi phát sinh sau ngày 19/5/2020 cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/5463836/HĐTD ngày 20/4/2018.

[3.2] Về yêu cầu của nguyên đơn, trường hợp anh Lê Công Cao Q không thanh toán số nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ VN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Q và chị H để đảm bảo thanh toán nợ nêu trên. HĐXX thấy, các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 11, diện tích 13.704m², đất tại thôn Đắk Lép, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 7, tờ bản đồ số ĐL-26, diện tích 12.258m², đất tại thôn 10, xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; số 01/2014/5463836/HĐTC ngày 14/03/2014 tại thửa đất số 155, tờ bản đồ số 109, diện tích 12.150m², đất tại Bon Bu Bong, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; số 01/2015/5463836/HĐTC ngày 11/12/2015 tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 4, diện tích 480m², đất tại Bon Bu Soay, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông

mang tên anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 317, Điều 318 Bộ luật dân sự. Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ VN nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thành lập Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ đối với các thửa đất số 41, tờ bản đồ số 11, diện tích 13.704m², đất tại thôn Đăk Lép, xã Nâm N'Jang, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; thửa đất số 7, tờ bản đồ số Đl-26, diện tích 12.258m², đất tại thôn 10, xã Nâm N'Jang, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; thửa đất số 155, tờ bản đồ số 109, diện tích 12.150m², đất tại Bon Bu Bong, xã Đăk N'Drung, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông; thửa đất số 164, tờ bản đồ số 4, diện tích 480m², đất tại Bon Bu Soay, xã Đăk N'Drung, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông. Qua xem xét thẩm định tại chỗ các thửa đất, Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ xác định được các thửa đất trên thực tế đúng với vị trí, tọa độ diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H được cấp và đúng với bản đồ địa chính.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ VN được chấp nhận nên anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí cho việc xem xét thẩm định là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), Ngân hàng TMCP Đ VN đã nộp tạm ứng trong quá trình giải quyết vụ án. Nên cần buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ VN số tiền trên.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 322; Điều 323; Điều 385; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ VN.

1.1 Buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ VN số tiền nợ gốc 1.031.486.000 đồng (Một tỷ không trăm ba mươi một triệu bốn trăm tám mươi sáu triệu đồng); nợ lãi phải trả 177.102.000 đồng (Một trăm bảy mươi bảy triệu một trăm lẻ hai nghìn đồng); nợ lãi quá hạn 63.203.000 đồng (sáu mươi ba triệu hai trăm lẻ ba nghìn đồng). Tổng cộng 1.271.791.000 đồng (Một tỷ hai trăm bảy mươi một triệu bảy trăm chín mươi một nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh sau ngày 19/5/2020 cho đến khi trả nợ xong theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 01/2018/5463836/HĐTD ngày 20/4/2018.

1.2 Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP Đ VN có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Q, chị H không thanh toán số nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ VN có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử lý tài sản theo thủ tục thi hành án đối với các tài sản theo các hợp đồng thế chấp số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 41, tờ bản đồ số 11, diện tích 13.704m², đất tại thôn Đắk Lép, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; số 01/2016/5463836/HĐTC ngày 09/11/2016 tại thửa đất số 7, tờ bản đồ số ĐI-26, diện tích 12.258m², đất tại thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; số 01/2014/5463836/HĐTC ngày 14/03/2014 tại thửa đất số 155, tờ bản đồ số 109, diện tích 12.150m², đất tại Bon Bu Bong, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; số 01/2015/5463836/HĐTC ngày 11/12/2015 tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 4, diện tích 480m², đất tại Bon Bu Soay, xã Đắk N'Drung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông

1.3. Trường hợp số tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Q, chị H phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ VN.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ VN số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Về án phí: Buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 50.153.730 đồng (làm tròn số 50.153.000đ) (năm mươi triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục THA dân sự huyện Đắk Song. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ VN – CN Đắk Nông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.340.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai

tạm ứng số 0001147 ngày 13/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong